

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày: 13-05-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Phụng

Bà: Bùi Thị Phi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh ngày 16/3/1992 tại xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: xóm Hợp Nhất, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T1, sinh năm 1965 và bà Quách Thị Ch, sinh năm 1969 (đã chết); vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2020 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn V, sinh năm 1971; trú tại: xóm Yên Tân, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Bùi Văn Kh, sinh năm 1998; trú tại: xóm Yên Tân, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Có mặt).

- Người chứng kiến:

+ Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1975; trú tại: xóm Lương Tiến, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt).

+ Anh Bùi Văn I, sinh năm 1974; trú tại: xóm Lương Thành, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 21/01/2020 Bùi Văn T trú tại xóm Hợp Nhất, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình, thuê xe ôm từ thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức thành phố Hà Nội đi đến khu vực bên xe Yên Nghĩa thuộc phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bên xe Yên Nghĩa thì T bảo người xe ôm đứng ngoài đợi, còn T một mình đi gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu, có đặc điểm khoảng 50 tuổi, cao khoảng 170cm, dáng người bình thường, mặc quần áo mưa đeo khẩu trang, đầu đội mũ bảo hiểm. T đến hỏi người này là “ Anh có trắng bán không” (hiểu là T hỏi người đàn ông này có ma túy Heroine bán không) thì người đàn ông này trả lời “có” T nói tiếp “Bán cho em bảy trăm trắng” thì người đàn ông đồng ý, T đưa số tiền cho người đàn ông này, người đàn ông này cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 03 gói giấy màu trắng và 03 gói giấy màu vàng và 01 gói giấy màu bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy T giấu gói ma túy trên vào trong Túi áo khoác của mình rồi tiếp tục thuê người xe ôm lúc trước để đi từ bên xe Yên Nghĩa về thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành Phố Hà Nội mục đích đi nhờ xe mô tô của Bùi Văn Kh trú tại xóm Yên Tân, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình, như đã hẹn trước để đi về nơi cư trú ở xóm Hợp Nhất, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Khi đến nơi Kh điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28F1-16733 của mình trở T đi về quê ở Yên Thủy, Hoà Bình. Khi đi đến địa phận huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình thì Kh rủ T cùng đi về nhà Kh ở xóm Yên Tân, Lạc Lương, Yên Thủy, Hoà Bình để chơi, thì T đồng ý. Khi Kh điều khiển xe trở T ngồi sau đi đến khu vực xóm Lương Thành, Lạc Lương, Yên Thủy, Hoà Bình thì bị lực lượng Công An phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong Túi áo khác bên trái của Bùi Văn T 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 03 gói giấy màu trắng và 03 gói giấy màu vàng và 01 gói giấy màu bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Heroine, thu giữ của Bùi Văn Kh 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-16733. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 20/KLGD-CAT-PC09 ngày 23/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hoà Bình kết luận: Chất bột dạng cục trong 07

gói giấy, trong phong bì niêm phong ghi tên Bùi Văn T gửi giám định có tổng khối lượng 0,70 gam (*không phải bảy mươi gam*) là ma túy, loại heroin. *Heroin nằm trong danh mục I, số thứ tự 09; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSYT ngày 20/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Bùi Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên toà, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bùi Văn T từ 24 (hai bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/01/2020.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: - Chấp thuận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm sát 28F1-16733 và 01 đăng ký xe mô tô số 014056 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Văn V (là bố đẻ của Bùi Văn Kh).

Tịch thu tiêu hủy 0,53 gam mẫu chất ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu sau giám định

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy và thừa nhận bị truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

Bị cáo Bùi Văn T nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng Hình sự*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân

huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án*: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Do là đối tượng nghiện hút ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 21/01/2020 Bùi Văn T thuê xe ôm đi đến bến xe Yên Nghĩa thuộc phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tìm mua ma túy của người không quen biết. Sau khi mua được ma túy T giấu ma túy vào trong Túi áo khoác của mình rồi tiếp tục thuê xe ôm về xóm An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội sau đó đi nhờ xe mô tô của Bùi Văn Kh để về nhà tại xóm Hợp Nhất, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Khi Kh trở T về đến xóm Lương Thành, xã Lạc Lương, Yên Thủy, Hoà Bình thì bị bắt giữ, thu giữ trong Túi áo khoác của T 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 03 gói giấy màu trắng và 03 gói giấy màu vàng và 01 gói giấy màu bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Heroine có khối lượng 0,70 gam và thu giữ của Bùi Văn Kh 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-16733. Bùi Văn T khai nhận đã mua số ma túy trên với số tiền 700.000 đồng và cất giữ số ma túy nhằm mục đích sử dụng. Như vậy hành vi của bị cáo Bùi Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gia tăng các tệ nạn, làm giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội, tăng chi phí ngân sách cho các hoạt động ngăn ngừa, khắc phục, giải quyết các hậu quả do ma túy đem lại, vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo là người có đủ nhận thức tác hại của ma túy và các quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội của ma túy. Song để thỏa

mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật để đi vào con đường tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Văn T không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ cận nghèo sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy đã tạm giữ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-16733, nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu sơn đen-xám, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 014056 mang tên ông Bùi Văn V. Sau khi làm rõ xét thấy chiếc xe nêu trên là của ông Bùi Văn V là bố đẻ của Bùi Văn Kh người cho bị cáo T đi nhờ. Việc Kh lấy xe của ông V để đi, Kh cho bị cáo T đi nhờ, bản thân Kh không biết T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Kh không có lỗi. Xét không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe 28F1-16733 và đăng ký xe cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Bùi Văn V là có căn cứ.

Đối với 0,53 gam mẫu chất ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định và các vỏ bao gói là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn V đã được nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28F1-16733, xác nhận xe còn nguyên vẹn. Nay ông V không yêu cầu bồi thường gì về xe nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] *Về án phí*: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí theo quy định.

[9] *Về vấn đề khác*: Đối với người đàn ông có đặc điểm khoảng 50 tuổi, cao khoảng 170cm, dáng người bình thường, mặc quần áo mưa, đeo khẩu trang đầu đội mũ bảo hiểm đã bán ma túy cho T, qua điều tra xác minh chưa làm rõ được nên tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Bùi Văn Kh là người cho bị cáo Bùi Văn T đi nhờ xe mô tô từ thôn An Hạ, An Thượng, Hoài Đức, Hà Nội về nơi cư trú của mình ở xóm Hợp Nhất, Bảo Hiệu, Yên Thủy, Hoà Bình, Kh không biết T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Kh không có lỗi. Vì vậy không có hình thức xử lý đối với Bùi Văn Kh là có căn cứ.

Đối với người đàn ông xe ôm được bị cáo T thuê trở đi từ thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đến khu vực bến xe Yên Nghĩa, Quận Hà Đông để mua ma túy và trở T về theo chiều ngược lại. Bị cáo T không nhớ rõ đặc điểm và cũng không biết nhân lai lịch của người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả, nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên Hồng mà Bùi Văn T khai, Hồng trú tại xóm Hồng, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình có đặc điểm khoảng 25 tuổi, cao 1m63cm dáng người gầy là người cùng mua ma túy về sử dụng với T trước đây, qua điều tra xác minh nhưng không xác định được người nào tên Hồng có đặc điểm, cư trú như T đã khai, vì vậy cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ khi đủ căn cứ xử lý sau.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 21/01/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,53 gam mẫu chất ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định và các vỏ bao gói mẫu sau giám định.

Vật chứng nêu trên được miêu tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/04/2020 giữa cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- TTGCA tỉnh Hòa Bình;
- Thi hành án DS huyện Yên Thủy
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- Cơ quan thi hành án dân sự H. Yên Thủy;
- Bị cáo Bùi văn T;
- Người có QL,NV liên quan
- Ông Bùi Văn V;
- Lưu HS vụ án; lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Bùi Thị Lan